

CÁNH ĐỒNG CHO EM (HOÀNG MAI ĐẠT)

Sau nhiều năm tìm kiếm, người thiếu nữ gặp người đàn ông vào một buổi trưa cuối tháng Hai ở nhà ông ta. Từ ngoài trời tuyết giá cô gái bước vào căn phòng ấm cúng và mỉm cười chào người đàn ông đeo kiếng cận. Ông ta khép chặt cửa, trong khi cô cởi áo lạnh và treo nó lên móc.

"Tôi muốn biết chuyện ngày tôi còn bé," người thiếu nữ nói.

Người đàn ông nhìn đôi mắt nâu của cô thiếu nữ, rồi ông nhìn tránh ra cửa sổ, nơi bông tuyết đang bay lất phất và bám vào kiếng.

"Cô nên giữ cái khăn choàng cổ," người đàn ông nói và nhìn lại đôi mắt nâu thăm mệp sau một chuyến đi xa. "Ngồi lâu quen hơi ẩm rồi hãy lấy khăn choàng ra." Rồi ông ta chỉ tay vào phòng khách và nói tiếp, "Cố hãy ngồi vào cái ghế đó gần lò sưởi. Tôi sẽ pha cho cô một tách chocolate nóng. Phòng vệ sinh ở bên này." Ông ta trở tay về hướng hành lang ngăn cạnh bếp.

Cô gái khẽ "Dạ" rồi đi đến phòng vệ sinh. Người đàn ông bước xuống bếp, bắt đầu đun nước. Ông khắc ho một lần trong lúc đứng đợi nước sôi. Rồi chợt nhớ, ông trở vào phòng khách để bỏ thêm củi vào trong lò sưởi lát gạch đỏ. Khi ông trở lại bếp, người thiếu nữ ngồi vào ghế nệm ở bên phải lò sưởi.

"Ông ở đây bao lâu rồi?" người thiếu nữ hỏi.

"Gần mười tám năm," người đàn ông trả lời. "Chỉ kém tuổi cô hai năm."

"Vậ à," người thiếu nữ nói. Nàng duỗi thẳng chân trước lò sưởi, từ từ gỡ khăn choàng cổ có hoa lá rậm màu ra. "Tôi muốn biết chuyện gì đã xảy ra, tất cả những gì ông còn nhớ," người thiếu nữ vừa nói vừa nhìn về hướng bếp nơi người đàn ông đang đứng quay lưng lại.

"Tôi sẽ kể lại những gì tôi biết," người đàn ông trả lời trong khi tay ông ta quảy đều tách chocolate. Tiếng ông ta vọng ra từ dưới bếp, tỏa rộng vào phòng khách.

Người đàn ông để tách chocolate ở trên bàn giữa hai cái ghế nệm trước lò sưởi và ngồi đối diện cô gái. Ông nói, "Cô đợi một chút cho bớt nóng rồi hãy uống."

"Cảm ơn ông," người thiếu nữ hơi cúi xuống nhìn người đàn ông. "Ông ở đây một mình?" nàng hỏi.

Người đàn ông bỗng đứng dậy, trở vào trong bếp, rồi bước ra với chai rượu và hai ly thủy tinh ở trên tay. "Có một mình," ông nói. "Cô có thích uống brandy không?" Ông định ngồi xuống.

"Không. Tôi không biết uống rượu," người thiếu nữ trả lời.

Người đàn ông lại đứng dậy, đi vô bếp, rồi trở vào phòng khách với một ly thủy tinh đầy nước đá viên. Ông giải thích, "Câu chuyện có thể dài. Tôi không muốn đứng lên đi lấy đá nữa chừng giữa lúc kể chuyện."

"Ông kể đi," người thiếu nữ nhắc. "Tôi đợi lâu lắm rồi." Người đàn ông nâng ly rượu uống một hớp. Những sợi tóc bạc trên đầu ông óng ánh theo ngọn lửa vàng đỏ lấp lánh trong lò sưởi. Ông khẽ đẩy gong kiếng gần vào mắt hơn và uống thêm rượu. Rồi ông thông thả nói.

Quá khứ, như một con đĩa, đã bám chặt theo họ, hút đi những giọt máu sống của hiện tại. Máu của nó cũng là máu của hai người. Người đàn ông và người đàn bà.

Người đàn ông sang Mỹ du học từ năm mười bảy tuổi. Cha mẹ của hắn là thương gia buôn gạo giàu có, đã bỏ tiền cho con sang Mỹ để tránh quân dịch. Ở ngoại quốc hắn tiếp tục lối sống ăn chơi bắt đầu tại Sài Gòn. Tại một trường đại học ở miền Đông Bắc Hoa Kỳ, người thanh niên ấy ghi danh học Arts. Khi miền Nam Việt Nam sụp đổ vào cuối tháng Tư năm 1975, đầu của người thanh niên đã mịt mù bay bổng theo khói thuốc weeds, thân thể của hắn ngập mùi mồ hôi, mùi nước hoa rẻ tiền từ những ổ điểm đủ màu. Năm đó người thanh niên hai mươi tuổi.

Mất liên lạc với gia đình, không có tiền, người sinh viên bỏ học, đi theo những đứa chơi punk rock, chỉ vì hắn ghét tất cả mọi thứ, cũng như những đứa punk. Hắn thích nghe tiếng trống nện trong hầm mỗi đêm. Hắn không biết hát hay chơi nhạc cụ.

Bù lại hắn biết chụp hình và hay la cà xuống phố xóm người da đen để xoay sở thuốc phiện cho mấy đứa trong băng. Mỗi đêm hắn theo tụi nó xuống hầm nhạc bar. Hò hét, nhảy slam dance, đánh lộn xong cả bọn kéo về phòng tắm thiêu có một cửa sổ vỡ kiếng, để bay một chuyến acid trip, hay để "có tình dục" ngoài hành lang, trên nóc nhà. Có đêm mùi ối mưa của những đứa bạn làm hắn mất ngủ.

Một buổi trưa mùa Đông không mặt trời hắn đến nhà người quen để nhận thư từ Việt Nam. Bà ngoại của hắn viết thư sang báo tin cha mẹ hắn đã bị cướp hết vàng, bị bắn chết trên thuyền vượt biển ngoài Vũng Tàu. Bà ngoại cũng nhắc hắn gửi tiền về cho những người thân. Đêm hôm đó, trong lúc say rượu, hắn đánh con nhỏ Gina và hiếp nó từ đằng sau trong cầu tiêu. Gina nhỏ nước miếng vào mặt hắn, cười, và nói rằng hắn thô bạo như ông già của nó. Hắn thấy tức.

Hắn tưởng mọi chuyện sẽ không thay đổi. Cả bọn sẽ lần quẩn trong bóng tối đằng sau những khu nhà đen khói. Nhưng có thay đổi. Một buổi trưa cả bọn chơi đùa trẻ và thấy Robert nằm chết ngay đơ gần cầu tiêu. Cái tiêm thuốc còn nằm trong tay. Robert chơi trống. Hai tuần sau đó Randy bị một băng da đen đâm ba nhát vào bụng, lấy hết tiền, và để máu chảy đến chết trong ngõ hẻm. Randy chơi guitar. Gina bỏ đi nhảy go-go ở một cái bar gần nơi có dạo Gina hát và đệm bass. Kathy trở về với gia đình ở một vùng trung lưu ngoài thành phố. Kathy hát. Còn hắn. Hắn bán máy chụp hình, mua vé xe đến Indiana để kiếm một thằng bạn Việt Nam học cùng trường lúc trước.

Cũng may, Tiến, thằng bạn học mà bây giờ là kỹ sư có giá trị, cho hắn ở nhờ. Bốn đêm một tuần hắn chạy bàn ở một tiệm ăn Tàu. Một thời gian sau đó, hắn nghe chuyện vượt biển, chuyện hải tặc, chuyện tù cải tạo, từ Tiến và những người Việt Nam chung quanh Tiến. Toàn chuyện chết người. Nghe nhắc đến những cái chết, hắn nghĩ thầm họ chết đâu phải lỗi của hắn. Hắn cũng nghĩ như thế khi xem tin tức chiến tranh Việt Nam trên đài truyền hình vào những ngày mới sang Mỹ. Họ chết vì họ tranh đấu cho lập trường của họ. Hắn không có lập trường.

Một hôm, trong lúc theo gia đình Tiến đi ra mall, hắn nhận thấy cần phải đi xa. Họ gặp hai vợ chồng da trắng ở mall. Người chồng hỏi, "Các bạn là người Việt Nam?"

Mọi người đều trả lời "Yes" ngoại trừ hắn. Rồi họ lịch sự trao đổi những câu xã giao với hai vợ chồng Mỹ. Trong khi đó hắn đứng tách ra khỏi bọn, nghĩ thầm về con người Việt Nam của hắn. Những người kia đã thấy xác chết trên đường tìm tự do, đã bị hãm hiếp, cướp bóc, đã sống trong lao tù của Cộng Sản. Còn hắn? Hắn chưa thấy chiến tranh Việt Nam. Trong lúc hắn ăn chơi lêu lổng ở bên Mỹ, người Việt Nam chết banh chác ngoài đồng, rửa tay trên rừng. Khi vòng xích của chiến xa Cộng Sản lăn vào Dinh Độc Lập, hắn còn mãi kéo dài giây phút thống khoái trên thân thể của một người đàn bà xa lạ. Hắn không thể tự nhận mình cũng cùng loại như những người kia.

Có lần một thằng da trắng mặc áo Sex Pistols, trong lúc trao cho hắn túi angel dust, hỏi giỡn, "Có phải mày là VC bắn chết người Mỹ?"

Hắn trả lời một câu mà hắn nghĩ là rất thành thật lúc ấy, "Tao không phải là người Việt Nam, and fuck you." Thằng kia cười lại hắn một câu rồi bỏ đi. Có điều hắn biết là hắn không thể tự lừa mình được. Một mũi hân rất Việt Nam và hắn nói được tiếng Việt.

Đầu mùa Xuân năm 84 hắn bỏ gia đình của Tiến, lái chiếc xe Mustang đỏ băng ngang nước Mỹ để đến Nam Cali, nơi hắn nghe kể có nhiều người Việt Nam.

Mà nhiều thật. Nhan nhàn khắp đường Bolsa. Trên lề đường, trong xe đắt tiền, ngoài cửa tiệm, trên lầu thượng xá. Toàn người Việt Nam. Mặt mũi giống như hắn. Nhắm mắt hắn cũng thấy họ trầm ngâm hay đùa giỡn. Bịt tai hắn cũng nghe họ cãi vã hay yêu đương.

Mới đến Cali, chẳng còn bao nhiêu tiền trong túi, hắn làm việc chung với người gốc Mễ tại một hãng điện tử vùng Irvine. Ở đó hắn lặng lẽ làm việc giữa những tiếng Tây Ban Nha huyền ảo, cẩn thận thả những tấm mạch điện vào máy bắn hóa chất.

Những đêm phải lòi cá thùng phi thuốc hóa học nặng gấp đôi mình qua những hành lang vắng vẻ, hắn hay tưởng tượng thấy những xác chết không mặt mũi nằm ngay ngắn chờ đợi những người mặc y phục trắng che kín mặt đến hốt đi. Hắn âm thầm hốt đi từng cái xác một. Những xác chết cũng nặng như những thùng phi trên chiếc xe lăn im phắc trong hành lang mỗi đêm.

Gần một năm sau hắn xin được chân làm nhân viên xã hội. Mỗi ngày hắn tiếp xúc với nhiều người Việt tị nạn và giúp đỡ họ trong việc lãnh xin trợ cấp. Một ngày kia, tại sở làm, hắn, người đàn ông đã ba mươi tuổi, gặp người đàn bà.

Người đàn bà lúc ấy đã hai mươi tám tuổi, ở Mỹ được hai năm. Nàng đã lớn lên ở ngoại ô Nha Trang, tại một làng gần mé sông, phía Tây đèo Tháp Bà. Ngày rằm mỗi tháng nàng đều đến Tháp Bà, để cầu nguyện cho người anh cả đang cầm súng chiến đấu ở đâu đó ngoài chiến trường miền Trung. Nàng mong khi đất nước thanh bình người anh cả sẽ trở về với thân hình còn nguyên vẹn.

Tháng Tư năm 75, người anh trở về. Tay chân anh vẫn còn nguyên. Nhưng thay vì trở về với bộ quân phục đại úy bộ binh, anh đã về xác xơ trong bộ quần áo rách rưới bẩn thỉu, đi chân đất. Trong những buổi chiều ngồi một mình sau nhà, anh để mặc cho mái tóc xõa dài quá mắt,

như cổ tình che giấu những nỗi khổ tâm mà anh không muốn chia sẻ với ai. Anh ngồi yên lặng hằng đêm cho đến khi gà gáy, như một con ma, chờ đợi định mệnh đã an bài cho kẻ thất trận. Vài tháng sau đó họ đến bắt anh đi học tập, nói rằng chỉ trong một thời gian ngắn anh sẽ được thả về. Trước khi ra khỏi nhà, người anh cả nhìn người em gái bằng đôi mắt sâu thẳm và sáng ngời. Trong cái nhìn thật lâu đó, người em đã cảm nhận tình thương của người anh. Sau đó anh đi như một cái xác không hồn. Người anh cả chịu đựng chứ rửa, chấp nhận sự đọa đầy thể xác và tinh thần, nhưng anh không chịu nhận lỗi lầm mà họ đặt cho anh. Rồi một đêm họ vu anh đã tìm cách trốn trại, bắn vào cái đầu cứng của anh một viên đạn. Xác của anh được bạn cùng trại chôn vùi vùi vàng ở bìa rừng. Một người bạn tù đã vượt ngục và kể lại như thế. Người bạn tù cũng bảo là anh không còn người thân để trở về. Anh ta xin ở lại với gia đình của nàng.

Người đàn ông bỗng ngừng kể, yên lặng nhìn khoảng không trước mặt. Rồi như bắt được mình đang trôi đi một nơi khác, ông vội vã nhìn người thiếu nữ, khẽ xoay người trong ghế ngồi, và tiếp tục câu chuyện. Theo thời gian người em gái săn sóc người bạn tù của anh như chính anh ruột của nàng. Sau bao năm tháng lẫn lộn ngoài chiến trường và trong lao tù, người bạn tù đã đón nhận tình thương của người em gái, như con cá mắc cạn đón nhận dòng suối mát. Nàng trao tình thương như mong nó sẽ làm cho người bạn bớt đau khổ trước cuộc sống đen tối, và theo đó nàng tìm cho chính nàng ý nghĩa sống từng ngày.

Tình yêu đã đến với họ như một đóa hoa, trôi lên giữa lần nứt trên mặt đá. Tình yêu thúc đẩy họ đi tìm mảnh đất mới để nuôi dưỡng đóa hoa nhiệm mầu, được kết tụ từ hai trái tim còn đập mạnh, phập phồng niềm khát sống. Vào một đêm thanh vắng, họ yêu nhau giữa thiên nhiên gần bờ sông. Họ nghe âm thanh cuộn cuộn trôi của dòng sông, đưa họ đến một nơi mà họ nghĩ có hạnh phúc. Từ đó họ là vợ, là chồng. Người đàn ông ngừng nói. Mắt ông tìm ly rượu, mặc dù nó còn nằm trong tay. Uống gần cạn ly, ông trầm trầm tiếp tục câu chuyện.

Một đêm khuya, người vợ gói ghém hết những hình ảnh và kỷ vật của gia đình vào trong túi xách tay, ôm mẹ thật lâu. Họ rưng rưng nước mắt nhìn nhau nhưng không dám khóc thành tiếng. Người vợ nắm chặt tay cha, rồi buông ra khi người chồng kéo nàng đi. Họ đi tìm tự do. Toán người vượt biển chia ra làm nhiều nhóm. Hai vợ chồng theo người dẫn đường, đi lăm lăm trong bóng tối yên lặng, len sau những bụi cây xuống mé sông đằng sau nhà người chủ thuyền. Đến gần chỗ đậu thuyền, họ bỗng nghe nhiều tiếng quát lớn và tiếng chân người lội nước, chạy nhanh trên đường đất ven sông. Nhiều tiếng súng nổ vang lên. Người chủ ghé lui trốn vào bụi cây, nhưng không kịp. Họ đã bị bắt. Trong vòng vây của mũi súng công an, họ yên lặng chờ đợi tiếng nổ của số mệnh.

Trong trại tù, mỗi ngày vợ chồng gặp nhau một lần. Mỗi lần như vậy vợ chồng chỉ biết nhìn nhau và thở dài. Trong lần gặp nhau cuối cùng, người chồng cho biết anh sẽ bị đưa đi lao tù tại một trại khác, mà anh đoán là ở ngoài Bắc. Anh khuyên vợ hãy tiếp tục tìm tự do khi được thả ra ngoài, để nuôi đứa con chưa ra đời của họ. Người vợ đã làm theo lời chồng. Vài tuần sau khi được thả về nhà, người vợ đã gom hết tiền của còn lại để mua một chỗ ngồi trong một chuyến đi chui khác.

Sau nhiều ngày lênh đênh trên biển Đông, nhóm người liều mạng đến Phi Luật Tân. Cả ngày người vợ ôm cái thai chưa đầy bốn tháng và khóc một mình trong căn lều tôn tạm bợ. Trong một bức thư từ quê nhà, người vợ được tin người chồng sẽ không bao giờ trở lại. Mọi người chỉ biết mù mờ là người chồng đã chết trên núi rừng Việt Bắc. Và rồi đứa con gái mồ côi cha chào đời trên đảo tạm cư giữa cảnh cô đơn, khổ khó của người mẹ. Hai mẹ con được người bà con nhận bảo lãnh sang Nam Cali hơn một năm sau. Không kiếm được việc làm, người vợ đến văn phòng xã hội để xin trợ cấp nuôi con. Và ở đó, người đàn bà gặp người đàn ông.

Người đàn ông uống cạn ly brandy.

"Rồi sao nữa?" người thiếu nữ hỏi, mắt không rời người đàn ông. Từ khóe mắt, nàng thấy mưa tuyết đang rơi ngoài cửa sổ.

Người đàn ông rót thêm rượu, rồi uống một hớp.

Mỗi ngày làm việc người đàn ông gặp nhiều người Việt Nam. Và cũng mỗi ngày ông cảm thấy tội lỗi từ quá khứ của ông nhẹ bớt đi, theo nụ cười nhẹ nhõm trên gương mặt của những người được ông giúp đỡ. Nỗi khổ của mỗi người là tự do mình tạo ra, và cũng tự mình sẽ tìm cách cứu giải lấy mình. Đó là lối duy nhất để thoát, người đàn ông tự nhắc mình điều đó. Khi gặp người đàn bà vào một buổi chiều Thứ Sáu sắp đến giờ tan sở, người đàn ông như chợt thấy cánh cửa dẫn đến con đường cứu rỗi đang hé mở. Trong lúc ra phòng đợi gọi tên một vị thân chủ, người đàn ông để ý đến người đàn bà từ lúc người ấy bước vào cửa, đứng xếp hàng ở cuối cái đuôi dài ngoằn ngoèo. Người đàn bà mặc quần ống rộng màu nâu, áo trắng dài tay, hơi chật, bỏ trong quần, và đi đôi giày vải đen mỏng. Người đàn bà nổi bật trong đám đông đi xin trợ cấp ở cách phục sức và dáng dấp của một người chưa bắt kịp lối sống Mỹ. Đứa bé gái lúc đó đứng ôm chân mẹ, cười với những người qua lại. Người đàn ông trở vào phòng làm việc, chăm chú theo dõi người thiếu phụ qua tấm kính cửa.

Người đàn bà nhìn chăm chăm vào khoảng không, thỉnh thoảng lăm lăm nói một mình. Mái tóc xõa dài quá trán, che đôi mắt luôn mở to quá độ của người đàn bà, hút chặt sự chú ý của người đàn ông. Ông ta hầu như không còn biết mọi chuyện đang xảy ra ở chung quanh. Ông quên mất người ông cần gọi tên. Ông mãi chú ý đến người thiếu phụ.

Người đàn bà lúc ấy đang tìm cách giải thích với cô tiếp viên tóc vàng, rồi đứng trân trân không nói gì thêm. Cô tiếp viên hỏi lại một lần nữa.

Người đàn bà yên lặng.

Họ nhìn nhau. Người đàn ông đứng dậy, mở cửa và tiến lại chỗ hai người. Đứa bé gái ngẩng đầu nhìn ông ta.

"Cô là người Việt Nam?" người đàn ông hỏi.

Người đàn bà gật đầu.

"Tôi có thể giúp người này," người đàn ông nói với cô tiếp viên.

"Cô lại phòng phòng vấn với tôi," người đàn ông nói nhỏ với thiếu phụ, thoáng tìm đôi mắt nâu to, khuất đằng sau những sợi tóc dài và cái cúi đầu. Đến cửa phòng, người đàn ông quay lại. Người đàn bà đã không đi theo ông ta. Nàng đang đứng với con ở cửa ra vào.

"Tôi muốn giúp cô," người đàn ông chạy lại nói. Ông cảm thấy sự tuyệt vọng trong tiếng nói của mình.

"Tôi muốn về," người đàn bà quay lại nói. "Cám ơn ông."

"Rồi làm sao cô sống?" người đàn ông hỏi.

Người đàn bà đã bước ra ngoài cửa. Đứa bé gái reo cười và nắm chặt tay mẹ.

"Khoan đã," người đàn ông kêu. Đến bên cạnh người đàn bà, ông ta hỏi, "Làm sao cô về?"

"Có lẽ đi xe buýt như khi tôi đến đây, hay đi bộ. Tôi không biết. Cám ơn ông," người đàn bà nói.

"Tôi muốn đưa cô về," người đàn ông nói. "Trời nắng thế này không tốt cho cháu gái."

Thiếu phụ nhìn con, rồi nói, "Cám ơn ông. Ông về họ có nói gì không?"

"Kệ họ," người đàn ông nói.

"Màu đỏ chói quá," người đàn bà nói trong khi người đàn ông dọn những cuốn sách ra khỏi ghế khách ngồi trên xe.

Lái xe ra đến đầu đường người đàn ông hỏi, "Nhà cô ở đâu?"

"Tôi không muốn đi về nhà," người đàn bà quay mặt nhìn ra ngoài.

"Hả?" người đàn ông kêu.

"Tôi muốn đi ra biển, chỗ nào cũng được, miễn là có biển." Người đàn bà nhìn gương mặt bối rối của người đàn ông.

Đèn bật xanh. Người đàn ông lái xe trở lại theo hình chữ U. "Đi ra biển?" người đàn ông hỏi lại.

"Nếu ông không thấy phiền."

Người đàn bà đặt đứa bé lại gọn gàng trên đùi.

"À, không phiền đâu," người đàn ông nói. "Nhưng mà tôi chưa ra biển ở đây bao giờ." Người đàn ông ngừng xe ở một bãi đậu, và quay người tìm cái bàn đồ trong đồng sách vở ở ghế sau.

"Ở đây có những bãi biển đẹp nhất nước Mỹ, trên báo họ viết như thế," người đàn ông tìm cách gợi chuyện trong lúc lái xe xuôi hướng Nam. "

Tôi ở đây trên một năm mà chưa bao giờ ra ngắm biển." " Đường Newland," người thiếu phụ nói. Họ vừa băng qua một ngã tư có bảng tên đường. " Newland có nghĩa là gì?" người đàn bà hỏi.

"À! Đất mới," người đàn ông có vẻ phấn khởi. " Newland có nghĩa là miền đất mới." Người đàn ông bỗng bật cười. " Hay là tân thổ cũng thế. Ha! Ha!"

Người đàn bà chăm chú nhìn người đàn ông, với đứa bé trong vòng tay ôm chặt. " Ông cười như anh của tôi," người đàn bà nói. " Khi không cười bắt ngờ làm người khác phải giật mình."

"Vây à? Xin lỗi." Miệng người đàn ông vẫn còn nhếch mép lên. " Tôi mắc cái tật dễ cười. Thấy có gì khác thường là tôi cười."

"Không sao," người thiếu phụ nói, nhướn miệng cười, rồi nhìn phía trước xe.

Đứa bé gái ngẩng đầu ngó người đàn ông, nhe răng bé ra cười.

Giữa những ngọn đồi đầy cỏ hoang, hoa dại, người đàn ông bế đứa bé gái, yên lặng đi bên cạnh người đàn bà trên con đường đất hẹp dẫn xuống bãi biển. Tiếng sóng lớn dần, và mùi biển mặn thối ngược lại vào mặt họ. Người đàn ông thỉnh thoảng dè dặt nhìn mái tóc tung bay của thiếu phụ. Nhiều lúc ông tưởng mình đang hôn đôi môi mềm, hồng nhạt của người đàn bà.

"Biển đẹp quá," người đàn bà nói khi họ cởi giày đi trên cát ẩm.

"Đẹp thật," người đàn ông nói và thả đứa bé cho nó chạy đùa giỡn trước mặt hai người.

Người đàn ông nói, "Bọt sóng biển trắng như bông gòn trên thảm nhung xanh thẫm."

Hai người đứng nhìn ra khơi. Bãi vắng. Rồi họ tiến dần đến một bãi đá thoai thoải lẫn dài ra khơi. Người đàn ông quay sang nhìn người đàn bà và chợt hiểu tại sao bãi biển buổi chiều hôm đó đẹp một cách kỳ bí. Lúc hai người đứng ngoài mòm đá nhìn những vệt sáng hồng tím cuối cùng còn xòe ra như bàn tay ở đường chân trời, người đàn ông hít mạnh hương người thiếu phụ vào lồng ngực.

Trong một lần ra biển xem mặt trời lặn vài tuần sau đó, người đàn bà có hỏi, "Mặt trời lặn rồi đi đâu?"

Người đàn ông nhích lại gần người đàn bà, nói nhỏ, "Như một đứa bé đi nhật vớ sò, mỗi đêm mặt trời sẽ gom hết những kỷ niệm đẹp tìm được vào trong một ngôi sao thủy tinh, gắn nó lên bầu trời trước khi đi ngủ. Ánh sáng từ những kỷ niệm yêu thương sẽ mãi lấp lánh trong những ngôi sao. Sáng hôm sau mặt trời sẽ bừng thức dậy, rồi tiếp tục đi nhật những kỷ niệm do những tình nhân trao nhau dưới ánh sáng rực rỡ của nó."

Một lần khác, trong bóng tối hoàng hôn người đàn bà hỏi, "Tại sao ông ở đây?"

"Ở đây tôi có thể bắt đầu lại được. Tôi tin rằng đời sống, dù ở bất cứ giai đoạn nào, cũng đều có thể bắt đầu lại được nếu mình muốn," người đàn ông nói.

"Ông có thể nói cho ông, chứ không thể cho ai khác," người đàn bà nói.

"Ở đây," người đàn ông nói, "ai cũng có thể cắt đi hết quá khứ của mình, mặc một bộ đồ mới, và bắt đầu lại từ đầu. Sự tin tưởng đó đã cho tôi sống."

"Quá khứ của mỗi người khác nhau," thiếu phụ nói.

Đứa bé lúc đó nằm ngủ trong lòng mẹ.

"Nhưng ai cũng khổ như nhau," người đàn ông trả lời và tìm tay người đàn bà.

Người đàn bà hé mở bàn tay, để cho hơi ấm từ bàn tay người đàn ông tràn vào lòng.

"Anh mong được sống với em suốt đời," người đàn ông nói.

Người đàn bà cúi đầu nhìn những hạt cát trắng mịn bám trên đôi chân. Nàng chợt ngẩng đầu, bắt gặp đôi mắt tha thiết của người đàn ông, nghiêng đầu mỉm cười, rồi hướng mắt ra khơi nhìn từng đợt sóng vỗ nhẹ vào bãi cát vắng. Những ngón tay nàng khẽ bấu bàn tay của người đàn ông.

Vào buổi sáng ngày Trung Thu người đàn bà gọi ra văn phòng xã hội, nói "Em muốn chiều nay ra biển với anh."

Buổi chiều đó người đàn ông say đắm nhìn người đàn bà đã thay đổi. Mái tóc nàng cắt ngắn, để lộ đôi mắt sáng và khuôn mặt đầy tròn. Nàng mặc áo đầm lụa vàng, thắt khăn choàng lụa có hình lá thu ngang bụng.

"Em đẹp quá," người đàn ông nói khi họ ngồi uống Lancer trong một nhà hàng Pháp ít khách, hoàn toàn xa lạ đối với họ.

Vừa cầm ly rượu hồng đậm người đàn bà mỉm cười và nói, "Anh say rồi. Anh đã tập cho em say."

"Anh say em," người đàn ông đắm chiêu nhìn đôi mắt nâu của người thiếu phụ. Ánh đèn vàng ấm cúng như tỏa ra từ đôi mắt đó.

Đến khuya, trên con đường đất dẫn xuống bãi biển mà hai người đã đi lại nhiều lần, người đàn ông nhẹ để tay qua lưng người đàn bà và thì thầm, "Je t'aime."

"Anh nói gì?" người đàn bà cắn môi nhìn người đàn ông.

"I love you," người đàn ông nói và xoay người đàn bà đối diện mình. Đôi mắt ông thoáng vẻ ngưng ngùng, như sợ người đàn bà hiểu ý mình.

Người đàn bà cười thẹn, cúi mặt, và nói như giận, "Anh nói gì em không hiểu. Anh biết em kém tiếng Anh."

"Nhưng em hiểu anh muốn nói gì," người đàn ông nói và đưa hai tay nâng mặt người đàn bà lên. Nhìn đôi mắt sáng của người thiếu phụ, người đàn ông hôn nhẹ lên đôi môi đang hé mở.

"Trắng sáng quá," người đàn bà nói nhỏ, "em sợ có người thấy."

"Đêm nay trăng rằm," người đàn ông mỉm cười. " Đi xuống biển nhé em." Người đàn ông nắm chặt tay người đàn bà.

Đến một hốc đá kín gió người đàn bà nói, "Ngồi đây đi anh. Em muốn ngắm trăng."

Người đàn ông ngồi bên cạnh người đàn bà. Họ nhìn ánh trăng lấp lánh trên mặt sóng. Những tiếng vỗ đều đặn như đã chờ đợi đêm hôm đó từ lâu.

"Anh kể cho em nghe đi," người đàn bà nói và dựa đầu vào vai người đàn ông. " Em muốn biết hết về cuộc đời của anh."

Người đàn ông nắm tay người thiếu phụ. Cho đến lúc đó, chưa có ai muốn nghe quá khứ của người đàn ông. Sự yên lặng đè nén trong những năm qua bỗng được giải thoát. Người đàn ông thuật lại cuộc đời của ông ta, kể cả chuyện trốn lính và hiếp dâm Gina. Khi nhắc chuyện Gina, người đàn ông cúi đầu để tránh đôi mắt của người đàn bà. " Nhiều lúc," người đàn ông nói câu chốt, "anh muốn gặp lại Gina để nói cho Gina biết suốt đời anh sẽ không bao giờ đối xử tàn nhẫn với ai. Nhưng Gina đã biến mất vào trong quá khứ. Có lúc anh sợ sẽ không chuộc lại được những lỗi lầm."

"Anh cũng muốn nghe chuyện của em," người đàn ông nói sau một hồi yên lặng suy nghĩ.

Khi trăng lên quá đỉnh đầu người đàn bà bắt đầu khóc. Cái chết ngột ngạt của chồng năm xưa đã trôi theo những giọt nước mắt thấm vào áo người đàn ông.

"Anh muốn đưa em ra khỏi vòng tay của quá khứ," người đàn ông nói. " Anh muốn sống bên em hết cuộc đời còn lại của anh."

Thiếu phụ mở mắt sau một hồi thiếp đi. " Anh có biết rằng hai đứa mình sẽ khổ?" người đàn bà hỏi.

"Anh biết." Người đàn ông ôm người đàn bà vào lòng. " Anh sẽ làm tất cả để có em bên anh. Anh yêu em."

Người đàn bà nhìn người đàn ông như không tin.

"Anh yêu em," người đàn ông nói chậm, thấy nước mắt đang lăn xuống môi người đàn bà.

"Em yêu anh," người đàn bà bật lên, ôm chặt người đàn ông. Dưới ánh trăng Trung Thu họ yêu nhau lần đầu. Người đàn ông lúc đó cảm thấy toàn vẹn. Khoảng trống của tâm hồn qua bao nhiêu năm giờ đã được lấp đầy.

Người đàn ông chợt yên lặng. Ly rượu trên tay ông được rót thêm, đầy hơn một nửa.

Người thiếu nữ mân mê khăn choàng cổ ở trên thành ghế. Nàng thay đổi thế ngồi, yên lặng chờ đợi người đàn ông.

Mọi chuyện xảy ra quá nhanh, nhiều lúc tưởng như không có thật. Mỗi ngày tình yêu của hai người càng thấm thiết hơn. Nhiều lúc họ không dám nghĩ đến ngày mai, sợ rằng hạnh phúc của ngày hôm nay sẽ tan vỡ.

Gần đến ngày Giáng Sinh người đàn bà đồng ý mang con đến sống chung với người đàn ông ở một căn phòng mượn gần đường Bolsa. Trong những đêm ngủ bên nhau, thỉnh thoảng người đàn bà chợt thức giấc nửa đêm và ôm mặt khóc. Có khi nàng đến đứng ở cửa sổ, yên lặng nhìn bầu trời đêm. Những đêm đó người đàn ông cùng thức với người đàn bà. Người đàn ông biết người đàn bà vẫn còn bị quá khứ theo dõi. Ông ta tìm đủ cách để giúp cho người đàn bà quên đi những gì vẫn trở về trong giấc ngủ. Nhưng hình như âm thanh, hình ảnh của người chồng năm xưa vẫn bám theo người đàn bà và người đàn ông, như con đĩa đen ngòm bấu chặt vào cuộc đời của hai người.

Vào đêm tất niên người đàn ông đưa người thiếu phụ đi dự một dạ tiệc Việt Nam ở nhà người quen làm cùng sở. Ngoài sân rộng đèn đủ màu được giăng khắp nơi, trên những cây cam ngang đầu người. Những ngọn đèn đặt dưới đất chiếu sáng những góc tối, vào thân tượng Vệ Nữ

trắng ở giữa sân, và đám đông đứng nói chuyện, uống champagne ở khắp sân. Hai người cũng ở trong đám đông đó. Người đàn ông giới thiệu người đàn bà là vợ với những người họ gặp. Ai cũng nói chuyện xã giao qua loa với họ, ngoại trừ một cặp vợ chồng trung niên ăn mặc trẻ trung. Người vợ mặc váy ngắn trên đầu gối, áo vai trần. Ông chồng mặc quần ống túm có kim tuyến, áo rộng. Cặp vợ chồng đều mang khuôn mặt đỏ như táo và cầm ly rượu sóng sánh ở trên tay. Người chồng nhìn người đàn bà thật lâu, rồi nói: "Tôi thấy cô quen quen." " Chắc ông bà lầm ai rồi," người thiếu phụ trả lời yếu ớt. "Có phải cô ở Nha Trang trước đây?" người vợ hỏi. "À không," người đàn bà ngập ngừng. " Tôi người Sài Gòn." "Lạ quá," người vợ nói. " Tôi biết chắc tôi có thấy cô ở đâu rồi."

"Tôi không phải người Nha Trang," người đàn bà tỏ vẻ khó chịu. "Đúng mà," người chồng nói lớn. Người đàn ông bây giờ nói chen vào, "Vợ tôi nói không phải. Ông bà đã uống hơi nhiều. Xin cho chúng tôi được dịp nói chuyện với những người khác." Người vợ sẵn tới trước mặt người đàn ông. " Tôi đâu có say," bà ta nói. " Tôi biết cô là người ở Nha Trang." Người vợ đưa tay đang cầm ly rượu chỉ một ngón về hướng người đàn bà. Rượu trong ly lao đảo rút ra tung tóe. "Bà đã uống hơi nhiều," người đàn ông nói, rồi nhìn người chồng như muốn ông ta phụ can người vợ. Người vợ chợt vấp chân và ngã vào người đàn ông. Người đàn ông đưa tay lên đỡ, vô tình chụp phải bộ ngực mềm nhũn của bà ta. "Đồ nham nhở!" người vợ la lên, đứng thẳng người dậy, rồi ném ly rượu vào người đàn ông. Ly rượu chạm vỡ tan tành trên thân tượng Vệ Nữ bên cạnh người đàn ông. Chủ nhà lúc đó chạy đến can thiệp. Người đàn ông liền dẫn người đàn bà đi chỗ khác. Họ nghe cặp vợ chồng nói gì đó với mọi người và cả đám đông bật cười. Người đàn ông đưa bàn tay lên mũi người rồi chùi tay vào quần. "Em có biết hai vợ chồng đó không?" người đàn ông hỏi. Người đàn bà gật đầu. " Họ ở đâu xóm nhà em," nàng nói. Từ trong nhà máy truyền hình vang ra những tiếng đếm giây phút cuối cùng của năm cũ. Mọi người ngoài sân đều đếm theo. "Happy New Year!" tất cả reo to, ngoại trừ họ. "Năm mới rồi em," người đàn ông nói và nhìn đôi mắt của người thiếu phụ. " Anh tin ở tình yêu và anh tin hai đứa mình có thể bắt đầu lại được hết tất cả ngay từ lúc này. Anh yêu em." "Dạ, em biết." Người đàn bà ngửa môi hôn người đàn ông. " Em muốn uống thêm rượu. Anh rót cho em đi. Anh nhảy với em đi, nhảy những điệu mà anh đã chỉ cho em." Cả hai uống thêm champagne và ôm nhau nhảy trước mặt mọi người. Vài cặp nhảy theo. Chủ nhà liền sai người mở nhạc khiêu vũ. Thoáng chốc, mọi người ôm nhau nhảy, say mềm men rượu. Người đàn ông và người đàn bà quay cuồng theo những bản nhạc xưa và hôn chặt mỗi nhau. Đang nhảy một bản tango, người đàn ông bỗng ngưng, kéo người đàn bà đến giữa sân, và bế nàng lên. "Đây là Vệ Nữ của tôi," người đàn ông nói lớn và để người đàn bà xuống. Mọi người đứng tản ra và xem hai người. Chỉ tay vào tượng trắng đằng sau lưng người đàn ông nói, "Vệ Nữ này là cho mọi người. Còn Vệ Nữ này là của tôi." Người đàn ông bế người đàn bà lên lần nữa. "Bỏ em xuống đi anh," nàng cười khúc khích. " Người ta tưởng hai đứa mình điên," người đàn bà nói, ôm chặt cổ người đàn ông. "Họ say rồi," có ai đó nói. "Vâng, chúng tôi đang say," người đàn ông nói và cười lớn. " Chúng tôi đang hạnh phúc. Phải không em?" Họ vẫn còn ôm nhau nhảy khi mọi người đã ra về gần hết. Đêm hôm đó, người đàn bà chợt thức giấc và hét lớn. Người đàn ông cũng thức dậy và ôm người đàn bà. Cả hai vẫn còn mặc đồ đi dự tiệc. Mùi rượu champagne từ quần áo của họ còn phảng phất trong phòng ngủ. "Có anh đây," người đàn ông ôm chặt người đàn bà. "Anh có yêu em không?" người đàn bà ôm người đàn ông. "Anh yêu em," người đàn ông nói. "Em sợ quá khứ của em," người đàn bà nói. "Anh sẽ mãi ở bên em," người đàn ông thì thầm. Rồi họ yêu nhau như lần đầu. Lúc gần sáng, người đàn ông chợt thức dậy và thấy người đàn bà co người ngồi khóc ở bên cạnh. "Đáng lẽ em không được hạnh phúc như thế này." Người đàn bà quay mặt vào tường khóc. " Em phải khổ. Em không có quyền được sung sướng." "Người đó chết rồi," người đàn ông nói. " Đó không phải lỗi của em. Anh muốn em được hạnh phúc, được sống như một người bình thường." Có tiếng bé gái trở mình trên giường ở góc phòng. Cả hai ngồi yên lặng trong ánh sáng chập chờn. "Anh," người đàn bà gọi nhỏ, thật bình tĩnh. " Em không muốn sống ở đây nữa. Những gì chung quanh đây đều làm em nhớ đến quá khứ, làm em khổ. Em muốn đi thật xa." "Đi đâu?" người đàn ông buồn người đàn bà ra. "Đi đâu cũng được. Ở nơi nào không còn Việt Nam. Hoàn toàn là Mỹ. Thật là Mỹ." Người thiếu phụ trở người, nhìn ra cửa sổ. Ánh sáng ban mai đang lan rộng trong sân. "Anh đã đến đây vì ở đây còn chút Việt Nam, dù là một thứ Việt Nam pha loãng. Anh không muốn rời nơi đây," người đàn ông nói. Người đàn bà yên lặng. "Còn việc làm nữa chứ," người đàn ông thờ dãi. "Em yêu anh," người đàn bà nói khi người đàn ông đứng dậy đi tắm. Vài ngày sau đó, lúc đi làm về người đàn ông thấy người đàn bà có vẻ vui khác thường. "Anh ngồi trên giường đợi em," người đàn bà nói và đi vào phòng tắm. Người đàn bà trở ra với bộ áo đầm lụa vàng của đêm Trung Thu trên người. Nàng có vẻ nhí nhảnh, quay người cho người đàn ông xem, rồi cầm cái nón rơm vành tròn từ trên cái bàn ở gần đấy. Người đàn ông không thấy cái nón trước đó. Nàng đội nón lên đầu. Sợi dây vải vàng thắt trên nón tung bay khi người đàn bà quay người một lần nữa. "Hồi còn nhỏ em hay ước mơ đội nón rơm như thế này và tung chạy trên cánh đồng hoa vàng." Người đàn bà tươi cười nhìn người đàn ông. " Em cảm thấy như em đang là mười lăm hay mười sáu tuổi. Em yêu hoa dại và gió mát, những thứ không bao giờ thay đổi trong trí tưởng tượng." Người đàn ông đắm chiều nhìn người thiếu phụ. Từ ngày quen nhau, người đàn ông chưa bao giờ thấy nàng có nét ngây thơ như lúc này. Đôi mắt nàng sáng ngời, như đang sống lại thời con gái đã chôn đi trước tuổi. Nụ cười của nàng mang lại sự sống mạnh mẽ và rực rỡ hơn. Tuổi trẻ của nàng là hoa dại và gió mát. "Anh chưa bao giờ thấy em đẹp như lúc này," người đàn ông nói, không ngăn được ý nghĩ trong đầu. "Em sẽ cho anh hết, những gì đẹp nhất còn lại trong đời em." Người đàn bà ngồi vào lòng người đàn ông. "Em đứng lên lại cho anh xem," người đàn ông nói. Người đàn bà đứng dậy và xoay người, một tay giữ nón, một tay cầm vạt áo. Nụ cười trên môi nàng hồn nhiên, và như bất chợt nở ra giữa một nơi khô cằn. "Chính em là Việt Nam," người đàn ông thầm nghĩ. " Từ nụ cười, lời nói, dáng đi, đến hơi thở đều là Việt Nam. Cả nỗi khổ và niềm vui của em

cũng là Việt Nam."

"Anh sẽ đưa em đến cánh đồng hoa vàng," người đàn ông nói, "cho tuổi thơ của em, cho niềm vui của anh, và cho tình yêu của hai đứa mình."

"Em yêu anh," người đàn bà ôm hôn người đàn ông.

"Rồi chuyện gì đã xảy ra?" người thiếu nữ cần mồi nhìn người đàn ông.

Họ bỏ miền Nam Cali và hướng vào trong nước Mỹ, đi tìm cánh đồng hoa vàng ở một nơi thật sự Mỹ. Xuyên qua những vùng đất lạ, người đàn ông cảm thấy hạnh phúc những khi nhìn người đàn bà. Việt Nam đang và sẽ ở bên cạnh ông, dù cuộc đời hai người sẽ dừng lại ở sa mạc hay ở nơi tuyết giá. Người đàn ông chợt dừng lại, uống hết ly rượu.

Đến gần Omaha một buổi chiều, họ thấy một ngọn đồi đầy cỏ hoa vàng. Toàn là cỏ dại cao quá đầu gối. Hoa vàng lẫn xuống đồi và tràn qua thung lũng rộng. Người đàn ông, người đàn bà, và đứa bé gái ngồi trên ngọn đồi nhìn mặt trời lặn. Đêm hôm đó họ ngủ ngoài trời. Giữa nơi hoang vắng cô tịch, dưới vòm trời bao la đầy những ngôi sao kỷ niệm, người đàn ông và người đàn bà yêu nhau trên cánh đồng hoa vàng dại. Và đó là hạnh phúc cuối cùng của họ.

"Tại sao hai người không sống với nhau sau đó?" người thiếu nữ hỏi.

"Tôi cũng không hiểu," người đàn ông nói, mắt nhìn ngọn lửa trong lò sưởi. "Càng suy nghĩ tôi thấy đời sống càng khó hiểu. Tôi phải công nhận là tôi không thể thay đổi quá khứ. Nhưng ngược lại, quá khứ có thể thay đổi cuộc đời của tôi."

"Họ làm gì sau đêm ở ngọn đồi?" người thiếu nữ hỏi.

Nhiều đêm sau đó người đàn bà nằm mơ thấy chồng mình còn sống. Mỗi đêm người chồng càng hiện về rõ rệt hơn. Quá khứ tiếp tục sống hằng đêm giữa họ, người đàn ông và người đàn bà. Khi mùa Đông đầu tiên đến, phải ở trong nhà nhiều ngày chỉ làm cho người đàn bà thêm rối loạn và càng tin rằng người chồng đang chờ đợi ở Việt Nam. Giữa mùa Đông người đàn bà quyết định mang con trở về Việt Nam và để người đàn ông ở lại.

"Mẹ tôi đã chết hơn mười năm," người thiếu nữ nói. "Bà đã sống một mình ở xóm cũ cho đến ngày qua đời."

"Mẹ có bao giờ vui không?" người đàn ông hỏi.

"Cũng khó biết. Bà yên lặng sống trong thế giới của riêng bà." Người thiếu nữ đứng dậy.

"Thiếu phụ đó là người duy nhất đã cho tôi hạnh phúc," người đàn ông nói.

Cả hai người đều yên lặng. Bây giờ họ có thể nghe được tiếng gió ở bên ngoài.

"Chứng nào cô phải đi?" người đàn ông hỏi.

"Vài tiếng nữa," người thiếu nữ trả lời. "Còn thời giờ. Ông hãy cho tôi xem thành phố này, nếu tiện."

Họ đứng dậy mặc áo lạnh và đi ra ngoài.

*

Mưa tuyết tiếp tục rơi. Thình thoảng từng đợt gió lạnh thổi xoáy qua, hất bông tuyết vào mặt họ, như những lưỡi dao xé da.

"Bây giờ ở đây chỉ toàn là đồi tuyết," người đàn ông nói, rồi đưa tay chỉ về một nơi bên kia hàng rào gỗ. "Lái xe đi về hướng đó độ mười phút vào mùa hè sẽ thấy cánh đồng hoa vàng năm nào."

"Tôi không thấy gì cả, toàn là tuyết," người thiếu nữ nói. Nàng cố nhìn qua màn mưa tuyết trắng. "Toàn là màu trắng," nàng nói. "Lạnh như thế này mà ông vẫn ở đây được lâu. Hay thật."

"Ở đây lâu rồi cũng quen," người đàn ông nói.

Người thiếu nữ đứng lại, quay lưng tìm người đàn ông. Ông là một vệt đen mờ giữa ngôi nhà và tất cả màu trắng ở chung quanh.

"Tôi muốn xuống phố xem có gì lạ," người thiếu nữ nói và đi ra ngoài đường nơi có chiếc xe đậu bên lề.

"Ừ, cũng được," người đàn ông nói và thôi nhìn những ngọn đồi tuyết.